TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **21/**2020/HSST
Ngày 09-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Phu**

Ông **Huỳnh Thanh Bình**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện An Phú, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/HSST ngày 11/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn D, sinh năm 1995, tại An Phú, An Giang, Nơi cư trú: Tổ 14, khóm Châu Long 8, phường Châu Phú B, Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Thắng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Tiến, sinh năm 1971 (đã chết), Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị can là người thứ ba, vợ Trương Ngọc Bích, sinh năm 1979, 01 đứa con sinh năm 2018. Nhân thân: Năm 2016 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Uỷ ban nhân dân phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc đưa vào Trung tâm cai nghiện tại Lương An Trà, Tri Tôn để cắt cơn nghiện. Ngày 07/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 03 năm tù giam, về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2015 (đã xóa án tích); Tiền án: chưa; tiền sự: chưa. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2020 cho đến nay.

- Bị hại:

01. Ông Bùi Minh Khang, sinh năm 1982; Cư trú: Ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

02. Ông Phạm Hoàng Việt, sinh năm 1995; Cư trú: Nhà trọ Thành Tín, ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hồ Nhựt Linh, sinh năm 1976; Cư trú: Khóm Châu Long 1, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hoàng Thành Tín;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 30/3/2020, Huỳnh Tấn D điều khiển xe mô tô 67F8-5490 từ ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú đến thành phố Châu Đốc để bán xe lấy tiền tiêu xài. Trên đường đi đến nhà nghỉ Thành Tín (thuộc ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú) phát hiện cửa nhà nghỉ không khóa và không người trông giữ, nên D nảy sinh ý định đột nhập vào nhà nghỉ lấy trộm tài sản. Để thực hiện, D dừng xe dựng trước cửa nhà trọ, rồi đi vào nhà nghỉ lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V3 màu hồng của anh Bùi Minh Khang để sạc gần cửa sổ, lấy trộm điện thoại xong D tiếp tục đi qua phòng của anh Phan Hoàng Việt gần đó lấy trộm 37 thẻ sim điện thoại, 02 pin sạc dự phòng, 01 thắt lưng nam dây da, 02 đồng hồ nam đeo tay, 02 điện thoại di động Noika loại bàn phím cứng. Sau khi lấy trộm xong, D điều khiển xe mô tô 67F8-5490 đến tiệm game bắn cá Nhựt Linh (phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc) để chơi game.

Cùng lúc này, anh Khang thức dậy phát hiện một thanh niên mặc áo khoác màu đen đi ngang qua cửa sổ phòng mình, nghĩ người quen anh Khang liền kêu lại nhưng người thanh niên này vẫn bỏ đi. Sau đó, anh Khang phát hiện bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V3 màu hồng để sạc gần cửa sổ, nên anh Khang truy hô cho mọi người ở cùng nhà nghỉ biết, thì anh Việt kiểm tra lại tài sản, phát hiện bị mất trộm 37 thẻ sim điện thoại chưa kích hoạt, 02 pin sạc dự phòng, 01 thắt lưng nam dây da, 02 đồng hồ nam đeo tay, 02 điện thoại di động Noika loại bàn phím cứng, nên anh Khang và anh Việt đến Công an trình báo sự việc.

Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện An Phú mời D về trụ sở làm việc, thì D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 13/KL-ĐGTSTTHS ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định tổng giá trị các tài sản trên gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V3 màu hồng đã qua sử dụng, 37 thẻ sim điện thoại chưa kích hoạt, 02 pin sạc dự phòng đã qua sử dụng, 01 thắt lưng nam dây da đã qua sử dụng, 02 đồng hồ nam đeo tay đã qua sử dụng, 02 điện thoại di động Noika loại bàn phím cứng đã qua sử dụng là 2.291.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V3 màu hồng đã qua sử dụng chưa kiểm tra thực tế bên trong. 37 sim điện thoại chưa kích hoạt (trong đó: 31 sim Viettel, 06 sim Vinaphone). 02 điện thoại di động Nokia loại bàn phím cứng đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong. 02 pin sạc dự phòng nhãn hiệu Energizer màu trắng và nhãn hiệu Safari 3 màu xanh (đã qua sử dụng). 02 đồng hồ nam đeo tay hiệu WLISTH 1853 và hiệu NIBOSI 1985 (đã qua sử dụng). 01 dây thắt lưng da kiểu nam màu vàng nâu, mặt bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSAP ngày 12/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Huỳnh Tấn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D với mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về xe máy biển kiểm soát 67 F8-5490 mang tên Phạm Văn Phủ chưa tìm được chủ sở hữu tài sản, chưa tìm được Suol Kíp Phi nên tách ra giải quyết thành một vụ án khác khi tìm được đối tượng.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Huỳnh Tấn D đã có hành vi trộm cắp các tài sản của anh Bùi Minh Khang và anh Phan Hoàng Việt với tổng giá trị tài sản định giá là 2.291.000 đồng.

Lời khai của người bị hại trong giai đoạn điều tra: Ông Bùi Minh Khang và Phan Hoàng Việt trình bày phù hợp nội dung vụ án. Hiện bị hại đã nhận lại tiền và tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời khai của người làm chứng, người liên quan: Nguyễn Hoàng Thành Tín, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Nhựt Linh trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

[3] Về tội danh:

Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã trộm cắp tài sản của bà ông Khang và ông Việt, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật bằng hành vi lén lút lấy tài sản, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong lúc nghị án để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo D có nhân thân không tốt, năm 2016 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Uỷ ban nhân dân phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc đưa vào

Trung tâm cai nghiện tại Lương An Trà, Tri Tôn để cắt cơn nghiện. Ngày 07/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 03 năm tù giam, về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2015 (đã xóa án tích), nên xem đây là phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tiền và tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

[7] Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ .. tháng đến …tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về vật chứng cần xử lý: 01 cần điếu 08 ly bằng kim loại màu trắng, hiệu BARKER, đã qua sử dụng; 01 thanh lục giác 08 ly bằng kim loại, mài dẹp một đầu đã bị gãy.

Về xe máy biển kiểm soát 67 F8-5490 mang tên Phạm Văn Phủ chưa tìm được chủ sở hữu tài sản, chưa tìm được Suol Kíp Phi nên tách ra giải quyết thành một vụ án khác và đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tấn D 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ bắt tạm giam ngày 30/3/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cần điếu 08 ly bằng kim loại màu trắng, hiệu BARKER, đã qua sử dụng; 01 thanh lục giác 08 ly bằng kim loại, mài dẹp một đầu đã bị gãy.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/7/2020), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phong Phi